

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP, số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ tháng 8 năm 2025

Thực hiện Công văn số 3329/VP-TH ngày 15/7/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP, số 25/NQ-CP và tình hình KTXH tháng 7 năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KH&CN THÁNG 7 NĂM 2025

1. Kết quả đạt được

Trong tháng 7 năm 2025, Sở KH&CN tiếp tục khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao theo Chương trình công tác năm 2025 của UBND tỉnh được ban hành tại Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14/01/2025; Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 823/KH-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế 8% năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Một số kết quả đạt được như sau:

1.1. Công tác tham mưu

Sở KH&CN đã tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy và UBND tỉnh các văn bản triển khai thuộc lĩnh vực KH&CN, ĐMST&CDS:

- Kế hoạch số 1848/KH-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (giai đoạn cấp bách: từ nay đến ngày 30/6/2025).

- Kế hoạch số 1919/KH-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (giai đoạn đột phá: từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2025).

- Tờ trình số 1331/TTr-SKHCN ngày 27/6/2025 về việc ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW.

- Tờ trình số 1343/TTr-SKHCN ngày 29/6/2025; số 1350/TTr-SKHCN ngày 04/7/2025 Về việc ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cao Bằng.

- Tờ trình số 1411/TTr-SKHCN ngày 04/7/2025 về việc ban hành Quyết

định của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Cao Bằng.

- Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 23/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Báo cáo tổng kết thi hành Luật công nghệ thông tin năm 2006 (trừ nội dung về công nghiệp công nghệ thông tin)¹; Báo cáo tổng kết thi hành Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12².

- Đăng ký xây dựng VBQPPL: Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng theo trình tự, thủ tục rút gọn³.

- Kế hoạch số 2130/KH-UBND ngày 09/7/2025 về bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ mới được phân cấp phân quyền trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

1.2. Công tác quản lý các nhiệm vụ KH&CN và sở hữu trí tuệ

- Công tác quản lý nhiệm vụ KH&CN đã có nhiều đổi mới, tổ chức chặt chẽ và hiệu quả, thể hiện qua việc triển khai, đơn đốc tiến độ 50 nhiệm vụ KH&CN, trong đó đã tổ chức họp tổ chuyên gia tư vấn đánh giá nghiệm thu và họp hội đồng đánh giá nghiệm thu đối với 02 đề tài; cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ của 01 đề tài; tổ chức họp Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở lĩnh vực khoa học nông nghiệp (lần 2) với 03 đề xuất đặt hàng, kết quả lựa chọn được 02 nhiệm vụ. Các nhiệm vụ KH&CN đã triển khai thực hiện, có nhiều nhiệm vụ đã nghiên cứu tạo ra một số sản phẩm mới, mô hình ứng dụng thiết thực, đóng góp trực tiếp vào phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ sản xuất và cải thiện thu nhập cho người dân, từ đó thúc đẩy tăng trưởng GRDP của địa phương (như: (1) đề tài “Nghiên cứu phát triển và ứng dụng gạch đất không nung sử dụng vật liệu tại chỗ nhằm hỗ trợ chính sách xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng” đã nghiên cứu, chế thành thành công 01 mẫu gạch xi măng đất không nung từ nguồn vật liệu đất tại địa bàn tỉnh Cao Bằng có cường độ chịu nén > 3,0MPa; đồng thời thiết kế và xây dựng thành công 01 nhà mẫu cho hộ gia đình Đặng Phụ Chòi tại Xóm Bành Tổng, xã Thành Công, huyện Nguyên Bình; (2) Đề tài “Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cây mận Sam Thàng huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng” đã sản xuất được 600 cây giống mận Sam Thàng đủ tiêu chuẩn xuất vườn để phục vụ mô hình

¹ Tờ trình số 1217/TT-SKH&CN ngày 18/6/2025

² CV số 1328/SKH&CN-QLCN7ĐMST ngày 27/6/2025

³ Tờ trình số 1384/TTr-SKH&CN ngày 01/7/2025

trồng mới; Xây dựng 01 mô hình trồng mới giống mận Sam Thành với quy mô 1ha (tương đương 500 cây), theo dõi, chăm sóc vườn giống gốc với số lượng 40 cây mận Sam Thành (tương đương 1.000m²) phục vụ khai thác, phát triển nguồn giống; ... Bên cạnh đó, Sở đã tăng cường đẩy mạnh việc theo dõi, đánh giá việc ứng dụng sau nghiệm thu thông qua việc gửi văn bản đến từng đơn vị được nhận chuyển giao kết quả nhiệm vụ KH&CN đề nghị báo cáo tình hình duy trì, nhân rộng và tổ chức 04 đoàn kiểm tra liên ngành đi kiểm tra thực tế việc duy trì các mô hình KH&CN đã nghiệm thu từ năm 2022 đến nay, từ đó xây dựng cơ sở dữ liệu thực tiễn để đề xuất các giải pháp duy trì và lan tỏa hiệu quả ứng dụng. Các nhiệm vụ KH&CN đã và đang đóng vai trò là cầu nối quan trọng giữa nghiên cứu và thực tiễn, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững và đổi mới sáng tạo, từng bước góp phần tăng năng suất lao động, giá trị sản phẩm; phát triển sản phẩm mới; mở rộng quy mô sản xuất hàng hóa; tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Để tăng cường tiềm lực và hiệu quả công tác nghiên cứu, ứng dụng, phát triển KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống, Sở tiếp tục thực hiện Chương trình hợp tác, thúc đẩy việc liên kết và chuyển giao công nghệ giữa các viện nghiên cứu, trường đại học với tỉnh Cao Bằng, như Viện nghiên cứu Lâm sinh, Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên, Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN,... nhằm đưa các tiên bộ khoa học kỹ thuật, các công nghệ mới vào triển khai, áp dụng trên địa bàn tỉnh. Tích cực, chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp cơ sở có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Đối với 09 nhiệm vụ thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ đang theo dõi quản lý: Cho ý kiến lựa chọn tổ chức đứng tên chủ đơn và mẫu NHCN “HÀ THỦ Ô ĐỎ CAO BẰNG” cho các sản phẩm từ nguyên liệu củ hà thủ ô đỏ mọc tự nhiên và được trồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Tổ chức thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với 02 dự án⁴.

- Đối với các đề xuất nhiệm vụ KH&CN triển khai thực hiện năm 2026: trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập thành lập các hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo lĩnh vực năm 2026⁵.

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn Hội đồng Khoa học tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026⁶.

- Phối hợp với Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp Nông nghiệp Công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh tổ chức thành công hội nghị tập huấn Sở hữu trí tuệ và Quản trị tài sản trí tuệ phát triển bền vững trong thương mại điện tử.

⁴ Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể “Thanh Long Nguyên Bình” dùng cho sản phẩm quả thanh long của huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Xây dựng quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể Bún khô Hưng Đạo cho sản phẩm bún khô của xã Hưng Đạo, Thành phố Cao Bằng.

⁵ Tờ trình số 1284/TTr-SKH&CN ngày 25/6/2025; Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 03/7/2025

⁶ QĐ số 1116/QĐ-UBND ngày 02/7/2025

1.3. Công tác quản lý nhà nước về công nghệ, đổi mới sáng tạo, an toàn bức xạ và hạt nhân

- Tham gia cho ý kiến với 02 đề án, dự án công nghệ, môi trường.
- Phối hợp tổ chức Lễ phát động Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2025”.
- Cung cấp số liệu về cấp phép X-quang chuẩn đoán y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; Tiếp nhận, thụ lý, tiến hành cấp 04 chứng chỉ nhân viên bức xạ; Thẩm định hồ sơ, cấp 01 giấy xác nhận khai báo thiết bị bức xạ máy X-quang chẩn đoán y tế.
- Sở thường xuyên hướng dẫn và giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về khởi nghiệp sáng tạo, hệ thống bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đánh giá sự phù hợp mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc. Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và bảo vệ hoạt động sáng tạo. Tạo điều kiện hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện việc đổi mới công nghệ, tìm kiếm công nghệ, chuyển giao, làm chủ công nghệ, xác lập và khai thác phát triển quyền sở hữu trí tuệ, hình thành, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 93/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

1.4. Công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

- Tiếp tục tổng hợp và hoàn thiện dự thảo VBQPPL: Quyết định của UBND tỉnh bãi bỏ toàn bộ một số văn bản QPPL của UBND tỉnh Cao Bằng gửi Sở Tư pháp thẩm định.
- Tổ chức 01 cuộc khảo sát chất lượng sản phẩm hàng hoá trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025 đối với 05 huyện, thành phố/18 cơ sở và báo cáo kết quả khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025. Tổ khảo sát đã lấy 08 mẫu sản phẩm và gửi mẫu đi thử nghiệm chất lượng tại các tổ chức được chỉ định (hiện nay chưa có kết quả thử nghiệm mẫu).
- Xây dựng Kế hoạch Tổ chức Hội nghị tập huấn, hướng dẫn duy trì, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Cao Bằng năm 2025.
- Ban hành Quyết định chỉ định thầu gói thầu “Tư vấn Đánh giá chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Cao Bằng”.
- Phối hợp VNPT Cao Bằng hoàn thiện phụ lục hợp đồng cung cấp dịch vụ hạ tầng thuê chỗ đặt máy chủ Hệ thống truy xuất nguồn gốc tỉnh Cao Bằng.
- Tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025 của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 của các đơn vị liên quan.

- Tham gia giám sát hoạt động sửa chữa, kiểm định cột đo xăng dầu tại trên địa bàn tỉnh (25 vòi/ 10 cửa hàng).

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn 04 đơn vị, (Công ty NHH Hiệp Thành; Công ty TNHH An Minh; Công ty Cổ phần Mangan Cao Bằng; Công ty THNN Thọ Hoàng Cao Bằng.

- Tổng hợp các đơn vị đăng ký tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia đợt 02/2025, đến hạn không có doanh nghiệp đăng ký tham gia.

- Tiếp tục thực hiện duy trì Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc tỉnh Cao Bằng. Tổ chức họp tổ soạn thảo TXNG.

1.5. Công tác Bưu chính viễn thông và Chuyển đổi số

*** Công tác Bưu chính, Viễn thông:**

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh đôn đốc các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai nhanh phủ sóng di động đến các thôn (xóm) còn lờm sóng trên địa bàn. Tính đến tháng 7 năm 2025, Viettel Cao Bằng đã phủ sóng thêm được 31 thôn xóm còn lờm sóng, đến nay tỉnh Cao Bằng còn 138 thôn, xóm, khu dân cư “trắng sóng” hoặc “lờm sóng” di động (trong đó có 29 thôn, xóm chưa có điện).

- Hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng các cơ quan cấp tỉnh đã đảm bảo kết nối đến 100% sở, ngành, các cơ quan Đảng và tổ chức cấp tỉnh; đảm bảo hạ tầng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% cấp xã, phường. Toàn bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng (mạng cấp II) trên địa bàn tỉnh đã sẵn sàng hoạt động và cung cấp dịch vụ, đảm bảo liên thông với mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp I (Mạng trục) phục vụ cho hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh triển khai công tác quản lý nhà nước ở địa phương khi sáp nhập đơn vị hành chính theo hướng dẫn của Cục Bưu điện Trung ương. Chỉ đạo các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn tỉnh (Viettel, VNPT, Bưu điện tỉnh, Viettel Post) bố trí 448 nhân lực tại hỗ trợ 56 xã, phường mới sau sáp nhập vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông trong toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

*** Lĩnh vực Chuyển đổi số**

- Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP): Hoạt động, vận hành ổn định, đảm bảo kết nối chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành Trung ương và các cơ sở dữ liệu quốc gia qua Trục liên thông kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành: Hoàn thành thực hiện cấu hình danh mục mã định danh theo Quyết định số 827/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh ban hành mã định danh điện tử cấp 1, cấp 2 của các cơ quan, đơn vị phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương và giữa các cơ

quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Hệ thống hoạt động ổn định, các văn bản được gửi nhận thông suốt trong tỉnh và ngoài tỉnh. Có phương án Back up và lưu trữ cơ sở dữ liệu văn bản các đơn vị từ trước ngày 30/6/2025 và sau ngày 01/7/2025 theo mô hình mới để đảm bảo toàn vẹn dữ liệu. Người dùng có thể tra cứu văn bản trên hệ thống cũ và song song với hệ thống mới để đảm không bị gián đoạn tìm kiếm thông tin.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh Cao Bằng, đáp ứng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về công chức, viên chức, hệ thống định danh điện tử, các hệ thống, nền tảng dùng chung của các Bộ, ban, ngành đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ KH&CN (Bộ Thông tin và Truyền thông); hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu với các dịch vụ công của các bộ, ngành trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Hệ thống thường xuyên được nâng cấp, hiệu chỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Hệ thống đã hoàn thành nâng cấp, đáp ứng phục vụ chính quyền theo mô hình mới⁷. Sở Khoa học và Công nghệ ban hành văn bản hướng dẫn các Trung tâm Phục vụ Hành chính công triển khai rà soát các thiết bị đầu cuối đảm bảo an toàn thông tin như việc lưu mật khẩu tại trình duyệt, sử dụng tài khoản Administrator trên hệ điều hành máy tính, sử dụng hệ điều hành cũ hoặc chưa cập nhật các bản vá mới, máy tính chưa được đặt mật khẩu, sử dụng các ứng dụng điều khiển máy tính can thiệp sâu vào registry máy tính (Team view, Ultra view...), rà soát các Camera đảm bảo an toàn thông tin theo Thông tư số 21/2024/TT-BTTTT, rà soát màn hình hiển thị (tivi) chức năng cho remote kết nối với điện thoại thông minh, mạng internet dành cho khu vực người dân, doanh nghiệp đảm bảo không cùng dải mạng với hệ thống máy tính xử lý TTHC trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh, cài đặt phần mềm phòng, chống virus có bản quyền, các ứng dụng sử dụng có bản quyền, kết nối SOC Cao Bằng...

- Triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1848/KH-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh về triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (giai đoạn cấp bách: từ nay đến 30/6/2025), Kế hoạch số 1919/KH-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (giai đoạn đột phá:

⁷ Hoàn thành cấu hình danh sách phường/xã mới sau khi sáp nhập trên hệ thống gồm 56 xã, phường; đã thực hiện khai báo cơ quan cấp xã trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; đã khai báo đơn vị, phòng ban, chức vụ mới trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (theo mô hình mới của cấp xã: Bộ phận một cửa, Văn phòng, Phòng Văn hóa, Phòng Kinh tế, Lãnh đạo); thực hiện cấu hình, kiểm tra các kết nối với trực liên thông, máy chủ bảo mật, CSDLQG về dân cư, VNeID, các kết nối liên thông với các Bộ, ngành...

từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2025); Sở đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 1848/KH-UBND, Kế hoạch số 1919/KH-UBND như: Công văn số 1422/SKHCHN-QLBCVTCĐS ngày 04/7/2025 về việc phối hợp kết nối lại Mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống Truyền hình hội nghị phục vụ các cuộc họp, làm việc (từ Trung ương xuống cấp xã, từ tỉnh xuống xã, giữa các xã với nhau); Công văn số 1357/SKHCHN-QLBCVTCĐS ngày 30/6/2025 về việc triển khai tuyên truyền thực hiện DVCTT theo mô hình "Một cửa số" tập trung, duy nhất và Phản ánh, kiến nghị; Công văn số 1348/SKHCHN-QLBCVTCĐS ngày 29/6/2025 về việc thực hiện kiện toàn, chuẩn hóa lại hệ thống truyền hình hội nghị phục vụ chỉ đạo, điều hành đảm bảo liên thông giữa các cấp theo mô hình đơn vị hành chính mới; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-/KH/BCĐTW (hàng ngày) và báo cáo trực tiếp trên hệ thống cáo cáo Nghị quyết 57-NQ/TW.

- Sở phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông VNPT, Viettel tổ chức 03 đợt tập huấn cả trực tuyến và trực tiếp cho 2.691 cán bộ công chức cấp xã về sử dụng các phần mềm, nền tảng dùng chung đảm bảo vận hành các hệ thống theo mô hình 02 cấp.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các sở ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí cho tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW Kế hoạch 02 KH/BCĐTW trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là: 460.917.000.000 đồng. (trong đó: 135,78 tỷ đồng triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW; 325,13 tỷ đồng triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW).

1.6. Hoạt động thông tin, thống kê KH&CN và nghiên cứu, ứng dụng

- Duy trì cập nhật thông tin, văn bản lên trang web <https://sokhcn.caobang.gov.vn> (15 tin, bài; 04 lịch công tác lãnh đạo Sở; 02 văn bản; 02 chỉnh sửa tổ chức bộ máy); Quản trị và cập nhật thông tin Cổng thông tin Khởi nghiệp ĐMST tỉnh <http://startup.caobang.gov.vn>: 10 bài viết; Duy trì quản trị hệ thống trạm IP Platform, Mạng VinaRen hoạt động ổn định; phát sóng chương trình KHCHN&ĐS, chương trình KHCHN&ĐS bằng tiếng dân tộc số 6 và xây dựng chương trình số 7; Phát sóng Chương trình Khoa học đồng hành cùng người dân số 2.

- Thực hiện tra cứu thông tin các nhiệm vụ KH&CN (9 nhiệm vụ);

- Thực hiện công tác lưu giữ, công bố thông tin kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, đã tổng hợp được 11 bản báo cáo để thực hiện công tác lưu trữ.

- Hoạt động nghiên cứu ứng dụng và triển khai thực nghiệm: Tiếp tục chăm sóc, theo dõi các mô hình trồng Chanh dây vàng ngọt, gừng, ổi, nấm Đông trùng hạ thảo, nuôi giun quế; tạo giống nấm theo nhu cầu của người dân (300 túi giống Nấm sò); trồng cây Giảo cổ lam theo hướng GACP; trồng thử nghiệm Nấm Mộc nhĩ chất lượng cao.

- Hoạt động sản xuất thử nghiệm: Chăm sóc vườn ươm giống cây Giảo cổ lam; sản xuất được 643 hộp Trà Giảo cổ lam; Sơ chế, sấy ướp đấng rừng.

- Thực hiện kiểm định 94 phương tiện đo các loại; đo điện trở nổi đất hệ thống chống sét được 10 hệ thống theo nhu cầu đăng ký kiểm định của các tổ chức cá nhân.

1.7. Hoạt động công nghệ số và truyền thông

- Phối hợp chuẩn bị maket, kỹ thuật phục vụ Lễ trao Giải báo chí tỉnh Cao Bằng lần thứ III, năm 2025.

- Khởi tạo tài khoản tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị tại Hệ thống phản ánh kiến nghị.

- Tổ chức tập huấn tiếp nhận, xử lý khai thác các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền 2 cấp.

- Báo cáo Công tác bảo đảm an toàn thông tin Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Làm văn bản đề nghị cung cấp thông tin chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phối hợp cập nhật thông tin chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ cho 56 xã, phường.

- Đăng tải 46 tin bài trên trang web của Trung tâm và chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức quản lý, vận hành, bảo dưỡng, nâng cấp, duy trì và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đã và đang hình thành theo nhiệm vụ được giao; Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ điều phối, hướng dẫn các hoạt động ứng dụng công nghệ thông, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Tạo tài khoản Thư điện tử công vụ được 611 tài khoản cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để phục vụ việc triển khai chữ ký số chuyên dùng công vụ. Hỗ trợ người sử dụng được trên 50 lượt người sử dụng.

- Tiếp nhận, kiểm tra thông tin và ký duyệt trên hệ thống 75 hồ sơ gia hạn, thay đổi thông tin chứng thư số gửi Cục Chứng thực và Bảo mật thông; Hỗ trợ hướng dẫn sử dụng, cài đặt, khôi phục mã lại PIN trên 50 thiết bị cho tổ chức và cá nhân. Hỗ trợ người sử dụng được trên 500 lượt người sử dụng.

- Điều phối kỹ thuật hội nghị truyền hình trực tuyến được 14 cuộc họp tuyến từ trung ương - tỉnh - xã; tỉnh - cấp xã.

- Hỗ trợ tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị và các sự cố phát sinh trong quá trình vận hành triển hệ thống phản ánh kiến nghị mới.

1.8. Công tác Văn phòng

- Ban hành Kế hoạch số 1249/KH-SKHCN ngày 23/6/2025 thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế 8% năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 57-NQ/CP.

- Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua Lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ, tài liệu điện tử tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2025-2026.

- Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua Lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ, tài liệu điện tử tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2025-2026.

- Ban hành Kế hoạch hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11” năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Báo cáo tình hình triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu KT-XH chủ yếu và hoàn thiện các chương trình trọng tâm, nội dung đột phá giai đoạn 2026-2030 tại các Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

2. Đánh giá chung:

Trong tháng 7 năm 2025, ngành KH&CN đã nỗ lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chương trình công tác, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế 8% năm 2025 của UBND tỉnh và các nhiệm vụ mới phát sinh liên quan đến việc thực hiện chính quyền 02 cấp.

Tích cực tham mưu trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch, văn bản nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của cấp trên trong lĩnh vực KH&CN, đặc biệt trong việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/CP ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Hoạt động KH&CN: Sở đã tích cực tham mưu, đổi mới phương pháp, cách thức tổ chức quản lý chặt chẽ và hiệu quả các nhiệm vụ KH&CN đã và đang

triển khai trên địa bàn tỉnh. Các nhiệm vụ KH&CN đã và đang đóng vai trò là cầu nối quan trọng giữa nghiên cứu và thực tiễn, thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững và đổi mới sáng tạo, từng bước góp phần tăng năng suất lao động, giá trị sản phẩm; phát triển sản phẩm mới; mở rộng quy mô sản xuất hàng hóa; tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Bên cạnh đó, Sở thường xuyên hướng dẫn và giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về khởi nghiệp sáng tạo, hệ thống bảo hộ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đánh giá sự phù hợp mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc. Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và bảo vệ hoạt động sáng tạo. Đồng thời, tạo điều kiện hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện việc đổi mới công nghệ, tìm kiếm công nghệ, chuyển giao, làm chủ công nghệ, xác lập và khai thác phát triển quyền sở hữu trí tuệ, hình thành, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 93/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Hoạt động chuyển đổi số và thông tin: Sở đã tích cực triển khai các nhiệm vụ kịp thời, đồng bộ, thường xuyên, liên tục có hiệu quả với các chỉ đạo của Trung ương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ và các Chiến lược quốc gia về kinh tế số, xã hội số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, Blockchain... đưa yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp ứng dụng CNTT, chuyển đổi số lồng ghép trong các Kế hoạch về cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, địa phương. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cao Bằng được triển khai đã đang cung cấp 2.043 dịch vụ công trực tuyến; Các nền tảng, hệ thống thông tin, CSDL dùng chung của tỉnh tiếp tục được duy trì triển khai sử dụng hiệu quả, phục vụ chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số. Tạo tài khoản Thư điện tử công vụ được 611 tài khoản cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để phục vụ việc triển khai chữ ký số chuyên dùng công vụ; Hỗ trợ người sử dụng được trên 50 lượt người sử dụng; Tiếp nhận, kiểm tra thông tin và ký duyệt trên hệ thống 75 hồ sơ gia hạn, thay đổi thông tin chứng thư số gửi Cục Chứng thực và Bảo mật thông tin; Hỗ trợ hướng dẫn sử dụng, cài đặt, khôi phục mã lại PIN trên 50 thiết bị cho tổ chức và cá nhân. Hỗ trợ người sử dụng được trên 500 lượt người sử dụng.

II. NHIỆM VỤ KH&CN TRỌNG TÂM THÁNG 8 NĂM 2025

1. Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành các văn bản theo Chương trình công tác đã đăng ký; tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 02 văn bản QPPL; tổ chức là việc với Đoàn Giám sát của HĐND tỉnh.

2. Đối với công tác quản lý nhiệm vụ KH&CN, sở hữu trí tuệ: Tiếp tục quản lý, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các quy định quản lý nhà nước đối với các nhiệm vụ KH&CN đang thực hiện sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, trong đó: Tổ chức thẩm định kinh phí đối với các nhiệm vụ KH&CN thực hiện mới năm 2025; Trình UBND tỉnh phê duyệt các nhiệm vụ KH&CN cấp

tỉnh; phê duyệt các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở thực hiện từ năm 2025 đủ điều kiện; thương thảo, ký kết Hợp đồng nghiên cứu khoa học đối với các nhiệm vụ được ký quyết định phê duyệt; tổ chức kiểm tra, nghiệm thu đối với các nhiệm vụ theo kế hoạch; Tổ chức họp Hội đồng tư vấn chuyên ngành và họp Hội đồng Khoa học tỉnh để tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN thực hiện năm 2026; Thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2026 (lần 2); Thẩm định hồ sơ sáng kiến, tham mưu thành lập các Hội đồng đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp tỉnh/toàn quốc của sáng kiến; Tiếp tục tham mưu thực hiện công tác quản lý phát triển đội ngũ trí thức, chuyên gia KH&CN của tỉnh.

3. Đối với công tác quản lý công nghệ và đổi mới sáng tạo: Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ đánh giá Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) năm 2025; Xây dựng dự thảo kế hoạch tổ chức hội thảo khoa học, bàn các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PII tỉnh Cao Bằng từ năm 2025 và những năm tiếp theo; Xây dựng Kế hoạch và tổ chức lớp tập huấn nâng cao năng lực hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; Phối hợp triển khai dự án theo hỗ trợ của tổ chức CARE tại Việt Nam; Tiếp tục triển khai hoạt động hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp theo Nghị quyết số 93/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng và hỗ trợ DNNVV theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Phối hợp, tham gia cho ý kiến thẩm định các dự án đầu tư; Tham gia các hội đồng, tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư khi có yêu cầu từ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

4. Đối với công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: Tổ chức Hội nghị Bồi dưỡng kiến thức cơ bản về Luật Đo lường, Luật Chất lượng Sản phẩm hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và quy định pháp luật liên quan lĩnh vực TCĐLCL; Đào tạo cấp Chứng chỉ nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về đo lường cho cán bộ cấp xã, phường theo mô hình Chính quyền địa phương 02 cấp; Tiếp tục kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh (đợt 3/2025); Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về các hoạt động xây dựng tiêu chuẩn công bố áp dụng, mã số mã vạch, nhãn hàng hóa...; Tiếp tục thực hiện duy trì Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc tỉnh Cao Bằng.

5. Đối với công tác bưu chính viễn thông và chuyển đổi số: Tham mưu UBND tỉnh thành lập đoàn công tác tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại một số tỉnh; Ký thỏa thuận hợp tác với Học viện Công nghệ, Bưu chính, Viễn thông; Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó chú trọng số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến theo mục tiêu đã đề ra; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Tổ chức Hội thi tìm hiểu về chuyển đổi số năm 2025; Nghiên cứu tài liệu dự thảo: Kế hoạch tổ chức Hội thảo Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng năm 2025; Kế hoạch hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2025;

Nghiên cứu Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" theo Kế hoạch số 645-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng.

6. Hoạt động thông tin, thống kê KH&CN và nghiên cứu, ứng dụng: Tiếp tục nâng cao và đổi mới chất lượng tin, bài viết; Tiếp tục triển khai dự án trồng Giảo cổ lam theo hướng GACP; Duy trì các mô hình trồng thử nghiệm và sản xuất, dịch vụ; Kiểm định các phương tiện đo, đo điện trở nổi đất hệ thống chống sét theo yêu cầu của khách hàng.

7. Hoạt động công nghệ số và truyền thông: Nghiên cứu các hệ thống, ứng dụng được giao quản trị, vận hành (Hệ thống nền CSDL chuyên ngành tỉnh Cao Bằng; Nền tảng Phân tích, tích hợp, xử lý dữ liệu tổng hợp tỉnh Cao Bằng (BI); Nền tảng Công dân số tỉnh Cao Bằng; Hệ thống Nền tảng xác thực, định danh điện tử tỉnh Cao Bằng (SSO)). Tổ chức quản lý, vận hành, bảo dưỡng, nâng cấp, duy trì và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đã và đang hình thành theo nhiệm vụ được giao; Hỗ trợ các xã, phường (mới) thực hiện cấp mới, thay đổi thông tin, thu hồi chứng thư số; hướng dẫn cài đặt, sử dụng ký số trên các hệ thống thông tin dùng chung; Thực hiện các nhiệm vụ điều phối, hướng dẫn các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao; Tổ chức 04 lớp Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ số, kỹ năng số cho Tổ công nghệ số cộng đồng; Tổ chức 02 lớp Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý dữ liệu số cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các Sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội; Tổ chức 02 lớp Tập huấn công tác đăng ký, quản lý chứng thư số trên hệ thống quản lý chứng thực chữ ký số chuyên dùng.

8. Tiếp tục thực hiện công tác tổ chức bộ máy, tổ chức cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng; cải cách hành chính; thi đua khen thưởng... Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP, số 25/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ tháng 8 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Công an tỉnh;
- GD, PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nông Thành Thân